TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 118/2018/QĐST- HNGĐ	*Đồng Hới, ngày 06 tháng 7 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 145/2018/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 6 năm 2018 giữa:

Người yêu cầu: Anh Đào Xuân T, sinh năm 1965.

Nơi cư trú: Số nhà X đường Y, phường Z, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình.

Người yêu cầu: Chị Võ Thị Thanh L, sinh năm 1966.

Nơi cư trú: Số nhà X đường Y, phường Z, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 54, 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải đoàn tụ không thành ngày 28 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải đoàn tụ không thành ngày 28 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Đào Xuân T và chị Võ Thị Thanh L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nuôi con chung: Anh T và chị L thừa nhận quá trình chung sống vợ chồng có 02 con chung là Đào Thị Thu T, sinh ngày 03/9/1992 và Đào Thị Hồng N, sinh ngày 07/3/1995.

Hiện 02 con chung đã đủ 18 tuổi, có gia đình riêng và đủ khả năng lao động nuôi sống bản thân nên anh T, chị L không ai phải trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

- Về chia tài sản: Anh T, chị L đều thỏa thuận tự phân chia nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí dân sự sơ thẩm (Thuận tình ly hôn):

Áp dụng Điều 144; Khoản 2 Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Điều 4; Điều 6; Khoản 1 Điều 35; Khoản 1 Điều 36; Khoản 3 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000 đồng, anh T và chị L mỗi người phải chịu 150.000 đồng. Anh T thỏa thuận nộp thay số tiền trên cho chị L. Tổng cộng anh T phải nộp số tiền 300.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí giải quyết việc dân sự mà anh T đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số: AA/2017/0000538 ngày 05/6/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Anh T đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND TP Đồng Hới;
- Chi cục THADS TP Đồng Hới;
- UBND xã L;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Xuân Thủy